

Số: 1456/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 107/TTr-SYT ngày 18 tháng 5 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 (một) thủ tục hành chính được thay thế tại Quyết định số 963 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *Trần*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT. *g*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
*Nguyễn Khắc Thận*  
**Nguyễn Khắc Thận**



Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG  
LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính bị thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Căn cứ pháp lý
<b>I.</b>	<b>LĨNH VỰC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH</b>		
1	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ( <i>Thủ tục số 01, Phụ lục kèm theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh</i> )	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.	Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ Y tế về việc Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Sức khỏe bà mẹ - Trẻ em (Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019

## PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**Thủ tục: Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.**

### 1. Trình tự thực hiện

**Bước 1:** Cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng của trẻ phải điền vào Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này và nộp cho Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra.

**Bước 2:** Trạm Y tế cấp xã có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy chứng sinh ban hành tại Phụ lục 01 của Thông tư 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012. Cha, mẹ hoặc người thân thích của trẻ có trách nhiệm đọc, kiểm tra lại thông tin trước khi ký. Giấy chứng sinh được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản giao cho bố, mẹ hoặc người thân thích của trẻ để làm thủ tục khai sinh và 01 bản lưu tại Trạm Y tế. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.

**Bước 3:** Trả Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại Trạm y tế tuyến xã.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra.

### 3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**4. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh nếu có).

Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng của trẻ.

**6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Trạm y tế tuyến xã.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng sinh.

**8. Lệ phí:** Không có

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)**

Phụ lục số 02: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh

**10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:** Không có

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh;

- Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

- Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em (Dân số-KHHGĐ) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019.



Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

Đề nghị cấp Giấy chứng sinh

(Đối với trường hợp trẻ sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ)

Kính gửi: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn(1) .....

Tôi tên là: .....

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số ĐDCD: .....

Địa chỉ: .....

Xin đề nghị được cấp Giấy chứng sinh theo thông tin như sau:

Họ tên mẹ/Người nuôi dưỡng:.....

Năm sinh: .....

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số ĐDCD: .....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/tạm trú:.....

.....

Dân tộc: .....

Đã sinh con vào lúc:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm:.....

Tại:.....

Số con trong lần sinh này:.....

Giới tính khi sinh của con:.....Cân nặng:.....

Dự định đặt tên con:.....

Người đỡ đẻ: .....

.....(2),

ngày.....tháng..... năm 20.....

Người đề nghị

(Ký tên, ghi rõ họ tên và quan hệ với trẻ)

(1): Ghi tên xã/phường/thị trấn nơi trẻ sinh ra

(2): Ghi địa danh xã/phường/thị trấn nơi người đề nghị cấp giấy chứng sinh cư trú

